

Số: 17/2023/QĐST-KDTM

Quận 3, ngày 07 tháng 7 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 6 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 101/2022/TLST-KDTM ngày 11 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1.1 Nguyên đơn: Công ty Cổ phần N

Địa chỉ trụ sở: 46 - 48 Đường T, Phường Đ, Thành phố H, Tp. Hồ Chí Minh.

Đại diện hợp pháp: Bà Phan Thị Ánh D và ông Nguyễn Đức T là đại diện theo giấy uỷ quyền số 108/2023-UQ ngày 18/5/2023

1.2 Bị đơn: Công ty Cổ phần A

Địa chỉ trụ sở: 185 Bis Đường S, Phường S, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện hợp pháp: ông Trần Minh Q là người đại diện theo pháp luật.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công ty Cổ phần A xác nhận còn nợ Công ty Cổ phần N theo hợp đồng số 227/2022/HĐKT/TGN ngày 10/3/2022: Nợ gốc là 199.538.954 đồng, nợ lãi tính đến ngày 29/6/2023 là 42.102.719 đồng. Công ty Cổ phần A có trách nhiệm trả cho Công ty Cổ phần N số tiền nêu trên theo phương thức như sau:

Thanh toán chia thành 05 đợt, mỗi tháng trả 50.000.000 đồng, bắt đầu thực hiện từ ngày 15/8/2023, tháng cuối cùng thanh toán 41.102.719 đồng.

2.2 Nếu ngày trả tiền vào ngày nghỉ hoặc ngày lễ, thì ngày trả tiền sẽ là ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp Công ty Cổ phần A vi phạm bất kỳ đợt thanh toán nào nêu trên, thì Công ty Cổ phần N có quyền yêu cầu thi hành án tất cả các khoản nợ, kể cả khoản nợ chưa đến hạn.

2.3 Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Thực hiện tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2.4. Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 6.041.042 đồng, Công ty Cổ phần A chịu. Hoàn trả cho Công ty Cổ phần N là 5.417.811 đồng theo biên lai số AA/2021/0007799 ngày 11/11/2022 cho Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 3 .

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Quận 3;
- TAND Tp.HCM;
- Chi cục THADS Q3;
- Lưu: hồ sơ vụ án .

THẨM PHÁN

Trương Phú Oanh